|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**Số: /TTr-UBND**DỰ THẢO** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định điều kiện,**

**nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại**

**từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động**

**khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo**

**trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý:**

***1.1. Cơ sở chính trị:***

- Ngày 24/01/2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Theo đó, một trong những quan điểm xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng là “*Xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách có tính đột phá, khả thi cao, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh hấp dẫn, thuận lợi, có khả năng cạnh tranh cao, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước. Chú trọng đầu tư phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo động lực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành phố Hải Phòng*”. Nghị quyết số 45-NQ/TW cũng đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp đối với Hải Phòng là: “*Nghiên cứu thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách mới, có tính đột phá cho thành phố Hải Phòng, đặt trong mối tương quan hợp lý với các thành phố lớn khác trong cả nước; thực hiện phân cấp phân quyền gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương, người đứng đầu trong một số lĩnh vực như quản lý quy hoạch, đất đai, quản lý đô thị, đầu tư, tài chính - ngân sách nhà nước, tổ chức, nhân sự và tiền lương..*.”.

- Ngày 30/9/2024 của Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Trong đó, nhấn mạnh việc *“Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của Thành phố, trong đó lấy khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính đẩy nhanh chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn là trọng tâm”.*

- Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết khẳng định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia, là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới. Nghị quyết đề ra 07 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, trong đó nhấn mạnh việc “*thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp*”. Đặc biệt, có chính sách đủ mạnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước khởi nghiệp tại Việt Nam; có cơ chế ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; có cơ chế cho phép và khuyến khích các tổ chức nghiên cứu, nhà khoa học thành lập và tham gia điều hành doanh nghiệp dựa trên kết quả nghiên cứu.

***1.2. Cơ sở pháp lý:***

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

- [Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Ho-tro-doanh-nghiep-nho-va-vua-2017-320905.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017. Trong đó quy định các nội dung hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó *có các nội dung* *hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo về chi phí và hợp đồng tư vấn*, gồm: Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; Hỗ trợ công nghệ; Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu; Hỗ trợ về thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo.

- Đặc biệt, ngày 27/6/2025, tại Kỳ họp thứ 9, Khóa XV, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Trong đó, tại khoản 2, Điều 7 về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo quy định:

*“Ngân sách thành phố hỗ trợ không hoàn lại cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm:*

*a) Chi phí ươm tạo, phát triển dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung;*

*b) Chi phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo bao gồm: hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, trung tâm thử nghiệm kiểm định, giám định, khu làm việc chung; tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình mới; tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp; đào tạo, huấn luyện chuyên sâu; khai thác thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo”.*

**2. Cơ sở thực tiễn**

Hoạt động khoa học và công nghệ của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025 đã đạt được những thành tựu quan trọng góp phần tạo chuyển biến tích cực cho kinh tế thành phố. Kết quả này được thể hiện thông qua chỉ số năng suất yếu tố tổng hợp (TFP) luôn ở mức cao, năm sau cao hơn năm trước, đạt trung bình 43,3% giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh đó, năm 2023, 2024, Hải Phòng đứng vị trí thứ ba trong cả nước (chỉ sau Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) về chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương PII. Để tiếp tục thích ứng và giữ đà tăng trưởng, thành phố Hải Phòng cần phải thúc đẩy chuyển đổi sang nền kinh tế sáng tạo để phát huy mạnh mẽ hơn nữa các tiềm năng của thành phố. Để có nền kinh tế sáng tạo, cần phải xây dựng được hệ sinh thái cho nền kinh tế, trong đó có sự tương tác chặt chẽ giữa các thành tố. Trong đó cần đặc biệt chú trọng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo. Với quan điểm lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, rất cần thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, các doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Hải Phòng có 08 trường Đại học và nhiều trường Cao đẳng với số lượng sinh viên tốt nghiệp hằng năm khoảng trên 15.000 người; có trên 48.000 doanh nghiệp. Đây là tiềm năng khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo rất lớn mà Hải Phòng có thể tận dụng và thúc đẩy sự phát triển chung của thành phố.

Sau hơn 8 năm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng được lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ cũng như các chuyên gia đánh giá thuộc top 5 cả nước, có nhiều đóng góp trong hệ sinh thái quốc gia, hệ sinh thái đang ngày càng hoàn thiện và mở rộng quy mô hoạt động hơn. Nổi bật là: truyền thông và hỗ trợ các hoạt động của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức các hoạt động kết nối và chia sẻ nguồn lực trong hệ sinh thái như kết nối thị trường, kết nối đầu tư, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, liên kết thị trường, ươm tạo, giao dịch, cuộc thi khởi nghiệp,…; hình thành mạng lưới chuyên gia, cố vấn (mentor), nhà đầu tư và mạng lưới các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho thành phố; hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại trường Đại học, Cao đẳng, quận, huyện; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho hàng trăm doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất chất lượng và năng lực cạnh tranh. Từ 2017 đến nay, thành phố đã tiếp cận và hỗ trợ tổng cộng 206 dự án/doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Các lĩnh vực chủ yếu bao gồm nông nghiệp, công nghệ thông tin, công nghiệp, dịch vụ ăn uống F&B, giáo dục và các lĩnh vực khác. Đặc biệt, 40 trong số này đã nhận được hỗ trợ chuyên sâu, bao gồm hỗ trợ không gian làm việc chung, đào tạo kỹ năng quản lý và phát triển doanh nghiệp, tư vấn pháp lý, tiếp thị và tìm kiếm vốn đầu tư. Kết quả cho thấy, 68.75% trong số các dự án này đang phát triển thành công với sản phẩm và mô hình kinh doanh ổn định, mang lại doanh thu hàng trăm tỷ đồng mỗi năm và giải quyết việc làm cho địa phương. Ngoài ra, các hoạt động truyền thông, hội nghị, đào tạo, cũng như các sự kiện kết nối và các cuộc thi, đã giúp thúc đẩy sự phát triển của hệ sinh thái này. Bên cạnh đó, thành phố đặc biệt quan tâm kết nối các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với các Quỹ đầu tư, các chuyên gia đổi mới sáng tạo của nhiều nước phát triển, như: Hà Lan, Israel, Singapore, Hàn Quốc... Hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng được thúc đẩy trong thanh niên, sinh viên với việc thành lập và hỗ trợ kinh phí 02 câu lạc bộ khởi nghiệp tại các trường đại học để tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong giới học sinh, sinh viên của trường và thành phố.

Thành phố cũng chú trọng tổ chức các sự kiện kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố với các thành phần hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo các tỉnh, thành phố khác, quốc gia và quốc tế. Đối với trong nước, đã kết nối, học tập kinh nghiệp xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng; Hợp tác với các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức nhiều hội thảo, sự kiện kết nối đầu tư, kết nối kinh doanh. Đối với nước ngoài, kết nối, học tập kinh nghiệp xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với Hà Lan, Pháp, Hàn Quốc; Hợp tác với Seoul startup Hub (Hàn Quốc) để hỗ trợ phát triển thị trường; hợp tác với chuyên gia cao cấp của Hà Lan về ươm tạo để xây dựng chương trình ươm tạo khởi nghiệp có cấu trúc.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu nêu trên, thực tế cũng cho thấy còn tồn tại nhiều hạn chế cản trở sự phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hải Phòng. Đó là:

- Hải Phòng hiện chưa xây dựng được các cơ chế, chính sách, định mức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo đủ hấp dẫn để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố và thu hút các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ các tỉnh, thành phố trong vùng về lập nghiệp tại Hải Phòng; đặc biệt rất thiếu các cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp, gián tiếp, dẫn dắt cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo lớn mạnh trong quá trình nảy sinh ý tưởng, hình thành và phát triển doanh nghiệp.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn lực hỗ trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố còn rất hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu lớn mạnh của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để tương xứng với sự phát triển của thành phố Hải Phòng.

- Nguồn lực, bao gồm cả cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực, kinh phí đầu tư cho các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn hết sức hạn chế.

- Hải Phòng chưa có tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới sáng tạo mạnh.

- Số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn còn quá ít so với tiềm năng hiện có của thành phố.

- Số lượng các dự án khởi nghiệp ĐMST, nhất là các dự án được hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc ít, quy mô nhỏ, chất lượng không cao, chưa đủ sức hấp dẫn giới đầu tư, chưa có nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST có các công nghệ lõi…; các dự án/ doanh nghiệp gọi vốn thành công từ các nhà đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm rất hạn chế.

- Phong trào khởi nghiệp trong các trường Đại học, cao đẳng chưa sôi nổi, các ý tưởng, dự án xuất phát từ khối viện, Trường rất ít.

- Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển chưa đầy đủ, còn thiếu một số định chế quan trọng như các quỹ đầu tư mạo hiểm, các nhóm đầu tư thiên thần, các vườn ươm, các diễn đàn kết nối mạng lưới,..

- Hải Phòng chưa lọt vào top 1.000 thành phố khởi nghiệp toàn cầu như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và Đà Nẵng.

Thực tế cũng cho thấy, trong quá trình phát triển, một doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (startup) cần trải qua rất nhiều giai đoạn, gồm: Ý tưởng - giai đoạn nghiên cứu và phát triển (R&D) - tiền ươm tạo - ươm tạo - tăng tốc - Phát triển và tăng trưởng, nhân rộng mô hình. Trong đó ở các giai đoạn nghiên cứu và phát triển (R&D) - tiền ươm tạo - ươm tạo, hầu hết các nhóm đều là các dự án khởi nghiệp sáng tạo và chưa thành lập doanh nghiệp. Đây cũng là giai đoạn mà hầu như các nguồn lực tư nhân không tham gia vào do rủi ro lớn. Tuy nhiên, đây lại là giai đoạn vô cùng quan trọng để tạo ra nguồn dự án khởi nghiệp sáng tạo, là đầu vào cho các chương trình ươm tạo, tăng tốc của các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo. Các chính sách về khoa học và công nghệ hiện nay đang tập trung chủ yếu cho giai đoạn hoạt động R&D, trong khi đó các giai đoạn còn lại bao gồm: tiền ươm tạo, ươm tạo (giai đoạn thương mại hóa) chưa cụ thể và đầy đủ so với thực tiễn phát triển của các doanh nghiệp KNST tại thành phố.

Hiện nay, Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã có các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo về chi phí và hợp đồng tư vấn, gồm: Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; Hỗ trợ công nghệ; Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu; Hỗ trợ về thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo. Tuy nhiên, các mức hỗ trợ trong Nghị định này còn thấp, cách thức hỗ trợ theo hợp đồng còn gây khó khăn cho những doanh nghiệp tự triển khai, áp dụng không qua đơn vị tư vấn, thủ tục hỗ trợ còn rườm rà, không tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Theo Thông tư số 45/2019/TT-BTC quy định quản lý tài chính thực hiện đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia: chỉ ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thành tích xuất sắc, đạt thứ hạng cao tại cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc quốc tế, số lượng hỗ trợ không quá 10 doanh nghiệp/năm. Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có thành tích xuất sắc, đạt thứ hạng cao tại cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo thông thường đã có sản phẩm hoàn thiện, mô hình kinh doanh phù hợp và được thị trường chấp nhận, các nhà đầu tư tư nhân sẵn sàng tham gia đầu tư. Trong khi đó, các doanh nghiệp còn lại đang trong giai đoạn hoàn thiện sản phẩm, xây dựng mô hình kinh doanh phù hợp đang rất cần sự hỗ trợ của nhà nước thì lại không được ưu tiên. Để có được 01 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hay đổi mới sáng tạo, chưa nói đến việc có sản phẩm tốt được thị trường chấp nhận, chúng ta phải ươm tạo, hỗ trợ được gấp 10 lần con số này, nghĩa là phải ươm tạo và hỗ trợ 10 dự án khởi nghiệp sáng tạo thì mới có được 01 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài ra, để có được 01 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đủ điều kiện tiếp cận với các nhà đầu tư thì các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo phải tiếp tục hỗ trợ cho 10 đến 15 doanh nghiệp trong vòng 4 tháng đến 6 tháng trước khi tiếp cận với các quỹ đầu tư mạo hiểm.

Đồng thời, theo Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT hướng dẫn một số điều của Nghị định 80/2021/NĐ-CP thì các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo muốn được hỗ trợ phải đáp ứng một trong số các điều kiện quy định. Trong khi thực tiễn số lượng doanh nghiệp đạt các yêu cầu trên không nhiều, các doanh nghiệp đã có quỹ đầu tư tham gia thường không cần sự hỗ trợ của nhà nước. Số lượng doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện tại Điều 15 của Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT thực tế chỉ chiếm tỷ lệ rất ít khoảng 5-10% tổng số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hiện nay. Nghĩa là 90% còn lại (40% ở giai đoạn dự án, 50% là các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đang tiếp tục hoàn thiện sản phẩm) chưa có chính sách hỗ trợ. Do đó, cần xác định rõ ràng vai trò hỗ trợ của nhà nước trong hoạt động này, tập trung hỗ trợ vào các giai đoạn mà khu vực tư nhân hầu như không tham gia, giai đoạn rủi ro cao, là giai đoạn của các dự án khởi nghiệp sáng tạo, mà ưu tiên tại các trường đại học, cao đẳng.

Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 cũng đã đưa ra các nội dung hỗ trợ, song để có cơ chế hỗ trợ toàn diện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là chưa có. Việc hỗ trợ các dự án khởi nghiệp mới dừng lại ở việc thực hiện hỗ trợ chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án, tham gia các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

Do đó, việc tham mưu Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết các quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết số 226/2025/QH15 về điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng; nhằm thúc đẩy hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là hết sức cần thiết nhằm thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, định hướng phát triển của thành phố, cũng như phù hợp với các quy định hiện hành; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, tổ chức/cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.

Mặt khác, việc ban hành Nghị quyết về lâu dài sẽ có tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Cụ thể:

Về kinh tế: Áp dụng giải pháp sẽ phát sinh và làm giảm nguồn chi từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, Thành phố sẽ xây dựng được một hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có nền tảng ổn định và lâu dài, kinh nghiệm của các quốc gia có hệ sinh thái phát triển thì hầu hết các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (startups) đều xuất phát từ các nghiên cứu của trường đại học, và ở giai đoạn ươm tạo, nhà nước đóng vai trò là nhà đầu tư thiên thần cho các dự án ở giai đoạn sớm. Chính sách này cũng sẽ thúc đẩy hình thành các công nghệ lõi, các công nghệ chuyên sâu trong các lĩnh vực là thế mạnh của Thành phố từ đó tạo lợi thế cạnh tranh cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của thành phố nói riêng và Việt Nam nói chung so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Về xã hội: Thông qua cơ chế, chính sách hỗ trợ ban đầu cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà nước sẽ giữ vai trò quản lý, thúc đẩy sự hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức trung gian về khoa học và công nghệ. Từ đó, thu hút các nguồn lực khác trong xã hội tham gia cùng với nhà nước thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho Thành phố, tạo sự liên kết và hợp tác với các thành phần khác trong hệ sinh thái nhằm thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho Thành phố, Đồng thời sẽ là nơi hỗ trợ phát triển cho các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Vùng đồng bằng sông Hồng.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích ban hành Nghị quyết**

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết nhằm cụ thể hoá khoản 2, Điều 7 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ không hoàn lại cho các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

Tạo động lực tăng trưởng mới, tiếp tục phát huy được vai trò, vị thế và tiềm năng sẵn có trong hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của thành phố; tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội bền vững hơn, góp phần xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng nội dung được giao tại Nghị quyết số 226/2025/QH15, đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với chủ trương, định hướng của thành phố.

Việc xây dựng chính sách nhằm triển khai kịp thời việc hỗ trợ không hoàn lại đối với các dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo.

Các chính sách hỗ trợ được thiết kế cụ thể, rõ ràng, đảm bảo khả năng triển khai trong điều kiện cân đối ngân sách của thành phố và phù hợp năng lực tổ chức thực hiện.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Để triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hộ về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết liệt trong hành động của chính quyền thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hộ về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Theo đó, giao Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu ban hành Nghị quyết quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trên cơ sở đánh giá các kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế của hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, đặc biệt những bất cập từ việc thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp, gián tiếp cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã Dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng và tiến hành xin ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, tổ chức có liên quan tại văn bản số 2951/SKHCN-QLCN ngày 14 tháng 9 năm 2025 về việc tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

Sau khi tiếp thu các ý kiến góp ý, đã hoàn thiện bản Dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Đồng thời, đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Sở, ngành liên quan.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

***1.1. Phạm vi điều chỉnh***

Nghị quyết này quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

***1.2. Đối tượng áp dụng***

**-** Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**-** Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo đăng ký thành lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết:** Dự thảo Nghị quyết bao gồm 04 Chương, 12 Điều và 01 Phụ lục.

***Chương I:*** ***QUY ĐỊNH CHUNG***

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Phương thức hỗ trợ

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

***Chương II:*** ***NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ***

Điều 6. Nội dung, mức hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp

Điều 7. Nội dung, mức hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân thông qua tổ chức trung gian

***Chương III:*** ***TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ***

Điều 8. Trình tự, thủ tục xét, duyệt hồ sơ, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ hỗ trợ tổ chức, cá nhân thông qua tổ chức trung gian (theo phương thức hỗ trợ trước)

Điều 9. Trình tự, thủ tục xét, duyệt hồ sơ hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp (theo phương thức hỗ trợ sau)

***Chương IV:*** ***TỔ CHỨC THỰC HIỆN***

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Điều 12. Điều khoản thi hành

***PHỤ LỤC:*** Biểu mẫu triển khai nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp theo phương thức hỗ trợ sau.

**3. Nội dung cơ bản**

3.1. Dự thảo Nghị quyết giải thích một số từ ngữ để làm rõ các nội dung quy định cụ thể trong Nghị quyết gồm: Cá nhân; Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo; Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn ươm tạo; Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tăng tốc.

3.2. Dự thảo Nghị quyết chỉ ra 02 phương thức hỗ trợ:

- Phương thức hỗ trợ trước (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có dự án khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo): Hỗ trợ thông qua các Trung tâm đổi mới sáng tạo/trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (sau đây gọi là tổ chức trung gian) trước khi thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở thuyết minh nhiệm vụ sẽ thực hiện.

- Phương thức hỗ trợ sau (áp dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo): Hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ trên cơ sở xem xét kết quả đã thực hiện và các hồ sơ chứng từ có liên quan.

Việc tách bạch 02 phương thức hỗ trợ giúp tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân trong việc lựa chọn phương thức và nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

3.3. Về nội dung hỗ trợ:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo được hỗ trợ:

+ Chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, trung tâm thử nghiệm kiểm định, giám định, khu làm việc chung.

+ Chi phí tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

+ Chi phí triển khai các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng.

+ Chi phí thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình mới;

+ Chi phí tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp.

+ Chi phí đào tạo, huấn luyện chuyên sâu;

+ Khai thác thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo.

- Dự án khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, được hỗ trợ:

+ Tiền công lao động trực tiếp: chi phí cho tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp thực hiện dự án (chi phí này được tính vào dự toán hỗ trợ và chi trả thông qua tổ chức trung gian).

+ Chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.

3.4.Về mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo có tổng kinh phí hỗ trợ không quá 01 tỷ đồng/năm/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo thông qua các tổ chức trung gian ở các giai đoạn tiền ươm tạo, ươm tạo và tăng tốc có tổng kinh phí hỗ trợ ở cả 3 giai đoạn cho 01 dự án là 780 triệu đồng.

3.5. Dự thảo Nghị quyết nêu rõ trình tự, thủ tục hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với 02 phương thức hỗ trợ trước và sau.

Các mức hỗ trợ này được xây dựng dựa trên việc học hỏi kinh nghiệm của các tỉnh bạn, nhiều mức hỗ trợ vượt hơn tỉnh bạn và Nghị định 80/2021/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố trong giai đoạn hiện nay và đảm bảo tính đặc thù của thành phố nhằm thu hút các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo tập trung tại Hải Phòng.

Việc chỉ rõ các nhóm hỗ trợ, trình tự, thủ tục hỗ trợ, mức và phương thức hỗ trợ cụ thể nêu trên sẽ tạo ra cơ sở pháp lý chặt chẽ để thực hiện có hiệu quả và đưa Nghị quyếtsố [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) được áp dụng trong thực tiễn.

**IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

**1. Dự kiến nguồn lực:**

Nguồn kinh phí hỗ trợ được cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

**2. Điều kiện bảo đảm thi hành Nghị quyết và thời gian thông qua**

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết.

Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn lực và giám sát sử dụng kinh phí.

**3. Thời gian dự kiến trình thông qua:** tại kỳ họp….. Hội đồng nhân dân thành phố năm 2025.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xem xét ban hành dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

***Các tài liệu gửi kèm theo:***

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định điều kiện, nội dung, mức và trình tự, thủ tục hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách thành phố cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

*- Báo cáo thẩm định số …./BC-STP ngày …/…/2025 của Sở Tư pháp.*

*- Bản so sánh thuyết minh dự thảo với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.*

*- Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính.*

*- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- CT, các PCT UBND TP;- Các Sở: KH&CN, Tư pháp, Tài chính;- Lưu: VT, VX.  | **TM. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** |